

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ viên chức trường THPT Xuân Mai năm học 2022 – 2023.**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT XUÂN MAI**

*Căn cứ vào Luật viên chức của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Giáo dục 2005 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005, được sửa đổi bổ sung một số điều ngày 25/11/2009;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ quyết định số 04/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 01 tháng 3 năm 2000 của bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo v/v ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường;*

*Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua khen thưởng trường THPT Xuân Mai.*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí đánh giá cán bộ viên chức trường THPT Xuân Mai;

**Điều 2.** Ban Giám hiệu, Tổ trưởng các tổ chuyên môn, người đứng đầu các tổ chức đoàn thể, cán bộ, giáo viên và công nhân viên trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Đảng ủy, Ban Giám hiệu
- Các thành viên trong HĐTĐ
- Giáo viên, công nhân viên
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Đặng Thanh Bình**

Hà Nội, ngày 17 tháng 09 năm 2022

## **TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI**

**Cán bộ, viên chức Trường THPT Xuân Mai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 205/QĐ-THPTXM ngày 17 tháng 09 năm 2022 của Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông Xuân Mai)*

### **A. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Căn cứ Luật thi đua khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi sửa đổi bổ sung một số điều Luật thi đua khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005.
- Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ – CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng.
- Căn cứ Thông tư số 02 /2011/TT – BNV ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010 /NĐ - CP ngày 15 tháng 4 năm 2012.
- Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ - BNV ngày 21 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế Đánh giá, xếp loại giáo viên cuối năm học.
- Căn cứ Chi thị số 12 /2012 /TT – BGD&ĐT ngày 03 tháng 4 năm 2012 Về việc hướng dẫn công tác Thi đua, Khen thưởng trong ngành Giáo dục.
- Căn cứ vào quy định chuẩn hiệu trưởng trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành theo thông tư số 29/2009/TT - BGDDT ngày 22/10/2009.
- Căn cứ vào quy định chuẩn nghề nghiệp GV THCS, GV THPT ban hành theo thông tư số 30/2009/TT - BGDDT ngày 22/10/2009.
- Căn cứ các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 của BGD&ĐT và Sở GD&ĐT Hà Tĩnh và thực tế nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 của nhà trường.

### **B. MỤC ĐÍCH**

Tạo điều kiện thuận lợi cho các tập thể và cá nhân trong việc phấn đấu thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; đưa ra chuẩn về thước đo để CB, GV, NV tự đánh giá, tự chấn chỉnh mình trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, là công cụ để Hội đồng thi đua khen thưởng, làm căn cứ đánh giá, xếp loại CB, GV, NV cuối kỳ, cuối năm đảm bảo công bằng, khách quan, có tác dụng động viên thúc đẩy và nâng cao hiệu quả làm việc của toàn đơn vị.

### **C. NỘI DUNG CÁC TIÊU CHUẨN, TIÊU CHÍ**

#### **I. Đối với cá nhân:**

##### **1. Xếp loại thi đua theo tháng:**





Đối tượng áp dụng	Xếp loại A	Xếp loại B
<i>Giáo viên</i>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Đủ ngày công, giờ công, đảm bảo đủ chế độ hội họp sinh hoạt. Hồ sơ giáo án khi kiểm tra đầy đủ, vào điểm trên phần mềm QLHS, số điểm đúng nguyên tắc và thời gian quy định, trình số báo giảng đầu tuần. Không quá 10% số tiết nghỉ có lí do.</li> <li>Vào lớp muộn từ 03 đến 05 phút không quá 03 lần/tháng, không ra sớm trước trống.</li> <li>GVCN có mặt đầy đủ và duy trì, tổ chức giờ chào cờ và sinh hoạt lớp.</li> <li>Nghỉ có phép dưới 10% định mức công việc.</li> <li>Đảm bảo tốt cơ sở vật chất và vệ sinh lớp học.</li> <li>GVCN dự sinh hoạt và chào cờ đầy đủ</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Không đủ ngày công, giờ công, (nghỉ có lí do từ 10% đến 20% tổng số tiết được phân công). Nghỉ hợp có lí do, thiếu hồ sơ giáo án khi kiểm tra, vào điểm trên phần mềm QLHS không đúng tiến độ và vào điểm không đúng quy định. Không báo giảng quá 2 lần/tháng.</li> <li>Có tiết đi muộn từ 06 phút đến 15 phút không quá 03 lần/tháng.</li> <li>Chưa đảm bảo tốt cơ sở vật chất, vệ sinh lớp học và nề nếp học tập của học sinh.</li> <li>GVCN có mặt đầy đủ và duy trì, tổ chức giờ chào cờ và sinh hoạt lớp chưa đủ 20 phút.</li> </ol> <p>(Chú ý: Giáo viên vi phạm 03 lỗi tương ứng loại B là không xếp loại).</p>
<i>Cán bộ hành chính</i>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Đủ ngày công, giờ công đi làm đúng giờ theo giờ hành chính.</li> <li>Thực hiện tốt công việc được phân công.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Chưa đủ ngày công, giờ công, đi làm chưa đúng giờ không quá 3 lần/tháng.</li> <li>Chưa thực hiện tốt công việc được phân công.</li> <li>Nghỉ có phép từ 3 đến 5 ngày.</li> </ol>
<i>Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn</i>	<p>Có các điều kiện xếp loại như các thành viên trong tổ, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công và có từ 70% trở lên cá nhân trong tổ được xếp loại A.</p>	<p>Có các điều kiện xếp loại như các thành viên trong tổ, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công và có từ 50% đến dưới 70% cá nhân trong tổ được xếp loại A.</p>
<i>BGH, TKHD, CTCD, Tr ban TTND, Bí thư Đoàn TN.</i>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Đảm bảo tốt ngày công, giờ công.</li> <li>Thực hiện tốt công việc được phân công.</li> <li>Xếp loại A các cá nhân trong hội đồng Sp từ 70% trở lên</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Chưa đảm bảo tốt ngày công, giờ công.</li> <li>Chưa thực hiện tốt công việc được phân công.</li> <li>Xếp loại A các cá nhân trong hội đồng Sp từ 50% đến dưới 70% .</li> </ol>

## 2. Những trường hợp không xếp loại:

-Nghỉ hợp không có lí do

- Nghỉ dạy không có lí do.
- Nghỉ có lí do quá 20% định mức công việc.
- Bộ phận hành chính nghỉ trên 5 ngày.
- Giáo viên dạy cho học sinh ra trước trống.
- Vào lớp muộn quá 15 phút sau trống.

### 3. Xếp loại và mức thưởng:

- Xếp loại A : Mức thưởng 100.000 đ.
- Xếp loại B : Mức thưởng : 80.000đ.

## II. XẾP LOẠI THI ĐUA CUỐI KỲ, CUỐI NĂM

### 1. Cá nhân giáo viên, cán bộ công nhân viên:

**Xếp loại A.** Có từ 50% tháng xếp loại A trở lên, đảm bảo các chỉ tiêu của cá nhân đăng ký thi đua đầu năm, Có 50% xếp loại A và 50% số tháng xếp loại B trong học kỳ, xếp loại A..

#### Xếp loại B.

- + Có dưới 50% số tháng xếp loại A , không vi phạm kỷ luật.
- + Có 50% xếp loại A và 50% số tháng không xếp loại trong học kỳ.
- + Có 50% xếp loại A, 01 tháng xếp loại B, 01 tháng không xếp loại|.

#### Không xếp loại:

- + Có từ 50% số tháng trở lên không xếp loại.
- Có 50% xếp loại B và 50% số tháng không xếp loại trong học kỳ.

### 2. Đối với giáo viên chủ nhiệm giỏi:

- Thực hiện tốt công việc quản lí điều hành lớp đảm bảo các chỉ tiêu đề ra.
- Đảm bảo tập thể lớp đạt Danh hiệu: Tập thể lớp tiên tiến xuất sắc.

### 3. Mức thưởng:

- Chi thưởng bằng ngân sách theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

### 4. Đối với tập thể:

#### a) Tập thể lớp tiên tiến, xuất sắc:

Nhà trường sẽ chọn 01 lớp có thành tích xuất sắc nhất để trao thưởng vào cuối năm học.

#### b) Tổ chuyên môn nghiệp vụ: (Xếp loại thi đua theo học kỳ, năm học).

##### - Xếp loại A.

- + Đảm bảo lấp giờ trống 100%.
- + Có từ 80% cá nhân xếp loại A trở lên, không có cá nhân không xếp loại.

##### - Xếp loại B:

- + Có từ 50% đến 80% xếp loại A trở lên, không có cá nhân vi phạm kỷ luật.

##### - Xếp loại C: Các trường hợp còn lại.

#### c) Mức thưởng:

- Đối với Tập thể lớp học sinh: Chi từ Quỹ hội CMHS mỗi khối chọn 20% số lớp (03 lớp) đạt đủ điều kiện xét duyệt; Mức chi: 500.000 đ/lớp





- Đối với Tổ chuyên môn, nghiệp vụ: Chi thưởng bằng ngân sách theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

#### **D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

1. Hội đồng thi đua nhà trường xây dựng dự thảo phát đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên để xin ý kiến đóng góp bổ sung, đưa ra họp cơ quan đầu năm thảo luận, biểu quyết.

2. Căn cứ vào các tiêu chí đã được toàn thể cán bộ CC-VC nhất trí, Hội đồng thi đua hoàn thiện quy chế chính thức để thực hiện.

3. Các thành viên trong hội đồng thi đua phối hợp với các tổ chức: Ban chuyên môn, BCH công đoàn, BCH đoàn trường, TKHĐ, Tổ trưởng chuyên môn để phân công theo dõi đánh giá từng mặt một cách cụ thể, tránh chồng chéo.

4. Các cá nhân, tập thể tự nguyện đăng ký thi đua, lập danh sách đăng ký danh hiệu thi đua (Tổ trưởng chuyên môn ký) nộp cho thường trực ban thi đua nhà trường để đăng ký thi đua với Sở GD&ĐT. Sau mỗi học kỳ các bộ phận liên quan tổng hợp số liệu báo cáo lên bảng để các tổ chức liên quan lưu vào hồ sơ thi đua.

5. Cuối kỳ, cuối năm các tổ tiến hành họp tổ bình xét danh hiệu thi đua và đề xuất hình thức khen thưởng gửi về Hội đồng thi đua của nhà trường để họp xét theo kế hoạch.

6. Hội đồng thi đua nhà trường có trách nhiệm trình Thường trực thi đua ngành đề nghị khen thưởng cho các cá nhân, tập thể đạt danh hiệu thi đua theo quy định.

Trên đây là tiêu chuẩn đánh giá thi đua đối với CB – GV – NV nhà trường năm học 2022 – 2023. Đề nghị các tập thể và cá nhân nghiên cứu, triển khai thực hiện.